TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN S** **TỈNH PHÚ T**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 76/2023/QĐST-HNGĐ	*Tân Sơn, ngày 22 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬNCỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 97/2023/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Anh **Hà Trọng T**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: xóm L, xã Văn L, huyện Tân S, tỉnh Phú T.

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Kiều T** sinh năm 1990.

Địa chỉ: xóm L, xã Văn L, huyện Tân S, tỉnh Phú T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83, điểm b khoản 2 Điều 59 và Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Hà Trọng T và chị Nguyễn Thị Kiều T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Hà Trọng T và chị Nguyễn Thị Kiều T cả hai đều xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Hà Khánh N, sinh ngày 23/7/2020. Khi ly hôn cả hai anh, chị thống nhất, thỏa thuận là.

Giao cho chị Nguyễn Thị Kiều T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cháu Hà Khánh N, sinh ngày 23/7/2020, kể từ ngày chấm dứt hôn nhân và anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T cho cháu Ngọc mỗi tháng là 1.000.000đ (Một triệu đồng)/tháng thời điểm cấp dưỡng vào ngày 15 hàng tháng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 01/2024 đến khi cháu N thành niên, lao động tự túc được. Anh T được quyền thăm nom, chăm sóc, gặp con

chung không ai được ngăn cấm, cản trở.

- Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ chung: Cả hai anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công sức: Anh Hà Trọng tự nguyện thanh toán công sức cho chị T là 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) được thanh toán làm một lần vào ngày 01/02/2024

- Về án phí: Anh T tự nguyện xin chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Xác nhận anh T đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0004511 ngày 04/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân S, tỉnh Phú T. Nay được chuyển thành án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự./.*

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Tân S;
- UBND xã Văn L
- CCTHSDS huyện Tân S;

-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Văn Côn